

**PHÁT HUY SỨC MẠNH TOÀN ĐẢNG BỘ, XÂY DỰNG
VÀ PHÁT TRIỂN ĐẠI HỌC HUẾ THÀNH ĐẠI HỌC QUỐC GIA
THEO ĐỊNH HƯỚNG NGHIÊN CỨU**

Thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị và Chỉ thị số 38-CT/TU ngày 18/7/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thừa Thiên Huế (TTH) về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và các hướng dẫn của Trung ương, của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHH tổ chức Đại hội đại biểu Đảng bộ ĐHH lần thứ VI nhiệm kỳ 2020 – 2025. Đại hội có nhiệm vụ: Tổng kết thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ 2015 – 2020; xây dựng phương hướng mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nhiệm kỳ 2020 – 2025; thảo luận, đóng góp ý kiến vào dự thảo các Văn kiện Đại hội XIII của Đảng và dự thảo Báo cáo chính trị Đại hội Đảng bộ tỉnh TTH lần thứ XVI; bầu Ban chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ 2020 – 2025 và bầu Đoàn đại biểu Đảng bộ dự Đại hội Đảng bộ tỉnh.

Với chủ đề “**Phát huy sức mạnh toàn Đảng bộ, xây dựng, phát triển ĐHH thành Đại học Quốc gia theo định hướng nghiên cứu**” và phương châm chỉ đạo “**Đoàn kết - trí tuệ - đổi mới - sáng tạo - phát triển**”, Đại hội sẽ phát huy tính năng động sáng tạo, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ; tạo ra bước chuyển biến tích cực và đột phá mới; tiếp tục thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, đặc biệt là thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW của BCHTW (Khóa XI) về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, đào tạo và Nghị quyết số 54-NQ/TW ngày 10/12/2019 của Bộ Chính trị về xây dựng, phát triển ĐHH thành Đại học Quốc gia theo định hướng nghiên cứu.

Trên tinh thần đó, Ban Chấp hành Đảng bộ ĐHH xin báo cáo trước Đại hội tỉnh hình thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ V, nhiệm kỳ 2015 - 2020 và phương hướng, nhiệm vụ của Đảng bộ khóa VI, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Phần thứ nhất

ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ LẦN THỨ V, NHIỆM KỲ 2015 – 2020

I. LÃNH ĐẠO CÔNG TÁC TỔ CHỨC CÁN BỘ

1. Những kết quả đạt được

Về tổ chức bộ máy

Đảng bộ đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng, phát triển ĐHH trở thành Đại học quốc gia; cơ cấu lại tổ chức bộ máy và đội ngũ viên chức, lao động theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của BCHTW khóa XII; tinh gọn bộ máy, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả, hướng đến thực hiện cơ sở giáo dục đại học tự chủ; triển khai quản lý tập trung có sự phân cấp hợp lý về công tác tổ chức cán bộ; bổ sung, điều chỉnh và phê duyệt đề án vị trí việc làm của các trường đại học, viên thành viên, đơn vị trực thuộc phù hợp với xu thế phát triển; thực hiện nghiêm túc nguyên tắc Đảng lãnh đạo tập trung, thống nhất công tác tổ chức cán bộ theo quy định của cấp trên và Nghị quyết số 15 - NQ/ĐU, ngày 28/7/2016 của Đảng uỷ ĐHH về công tác cán bộ; bổ nhiệm cán bộ quản lý đủ tiêu chuẩn, có năng lực, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

Tích cực lãnh đạo, chỉ đạo, kiên trì thực hiện nhiệm vụ xây dựng, phát triển ĐHH thành Đại học Quốc gia theo Kết luận số 48-KL/TW ngày 25/5/2009 của Bộ Chính trị. Tháng 9/2019, ĐHH đã trình Bộ GD&ĐT Dự thảo Đề án “Phát triển ĐHH thành Đại học Quốc gia Huế”. Đặc biệt, ngày 10/12/2019, Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 54-NQ/TW, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 83-NQ/CP 27 tháng 5 năm 2020 về xây dựng và phát triển tỉnh TTH đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, trong đó ĐHH đã có thêm thuận lợi mới lại được khẳng định một lần nữa cần sớm thực hiện lộ trình phát triển thành Đại học Quốc gia.

Lãnh đạo, chỉ đạo tái cấu trúc ĐHH, sáp nhập, hợp nhất các văn phòng, ban chức năng, giảm 2 văn phòng và 7 ban chức năng; thành lập 5 đơn vị chuyên môn mới so với đầu nhiệm kỳ. Tổ chức sắp xếp lại các đơn vị trực thuộc tinh gọn, đổi mới phương pháp quản lý các khoa trực thuộc; thành lập Hội đồng ĐHH, hội đồng các trường đại học thành viên; điều chỉnh và sắp xếp đội ngũ viên chức, lao động của các đơn vị theo Đề án vị trí việc làm giai đoạn 2017 – 2019 và 2019 - 2021, từng bước đánh giá hiệu quả làm việc của viên chức, lao động dựa theo kết quả đầu ra của công việc.

Về xây dựng đội ngũ

Tích cực đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ đảng viên, viên chức lao động phát triển cả về qui mô và chất lượng. ĐHH hiện có 4.088 viên chức lao động; viên chức giảm 10% so với đầu nhiệm kỳ, tăng giảng viên và nghiên cứu viên; giáo sư, phó giáo sư và tiến sĩ, giảng viên cao cấp và giảng viên chính. Số lượng các nhà giáo nhân dân và ưu tú, thầy thuốc ưu tú, nhân dân tăng 35%. Qui mô đội ngũ tăng 103%, số giảng viên tăng 135% (giảng viên cao cấp tăng 275%, giảng viên chính tăng 114%); đội ngũ có chức danh giáo sư, phó giáo sư tăng

133%; tiến sĩ tăng 146% và các tiêu chí khác về chuyên môn, lý luận chính trị đều tăng so với đầu nhiệm kỳ (*Phụ lục 1*).

Thực hiện tốt công tác quy hoạch và bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo quản lý, quy hoạch và thực hiện quy hoạch cán bộ chuyên môn của ĐHH, các trường đại học, đơn vị trực thuộc giai đoạn 2015 – 2021 và 2020 – 2025. Thực hiện chặt chẽ quy trình bổ nhiệm Giám đốc, Phó Giám đốc ĐHH nhiệm kỳ 2016 - 2021; hiệu trưởng, phó hiệu trưởng các trường đại học thành viên; chánh, phó các văn phòng; trưởng, phó các ban chức năng; trưởng, phó các đơn vị trực thuộc giai đoạn 2019 - 2025. Bổ sung, điều động bổ nhiệm mới, kiện toàn một số vị trí cán bộ lãnh đạo, quản lý trong các tổ chức Đảng, chính quyền, đoàn thể. Công tác bảo vệ chính trị nội bộ thực hiện đúng quy định.

Lực lượng cán bộ trí thức và khoa học của ĐHH đã đóng góp rất lớn cho phát triển kinh tế xã hội của các địa phương, đặc biệt tỉnh Thừa Thiên Huế, với 90% số nhà trí thức trên địa bàn đã luôn tạo nên giá trị văn hoá, tinh thần cho thành phố Huế, tỉnh nhà và là nguồn lực thúc đẩy cho sự phát triển toàn diện của tỉnh. Trong đó, đóng góp lớn nhất là giá trị văn hoá, tri thức vào thành phố Festival, Cố Đô văn hiến, cả về thúc đẩy kinh tế phát triển, và luôn giữ vai trò quan trọng trong quá trình phát triển của địa phương.

2. Hạn chế, khuyết điểm

So với Nghị quyết Đại hội lần thứ V đề ra, các chỉ tiêu chưa đạt như: số giáo sư, phó giáo sư: 275/350, tỷ lệ 78,57%; số giảng viên, nghiên cứu viên: 2635/4088, tỷ lệ 64,45% (so với chỉ tiêu Đại hội V là 70%). Số lượng cán bộ có trình độ tiến sĩ còn thấp, nhiều giảng viên có quy hoạch nhưng chưa được bồi dưỡng về lý luận chính trị.

Bổ sung và điều chỉnh Đề án vị trí việc làm còn chậm, còn nhiều điểm chưa thực sự hợp lý, chưa sát với thực tế và gắn với việc đánh giá viên chức và lao động. Một số giảng viên đi đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài không trở về phục vụ đơn vị hoặc chuyển công tác ra ngoài ĐHH.

II. LÃNH ĐẠO CÔNG TÁC ĐÀO TẠO, KHẢO THÍ, BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC VÀ CÔNG TÁC SINH VIÊN

1. Những kết quả đạt được

Công tác đào tạo đại học

Đảng bộ đã tập trung lãnh đạo để ổn định quy mô đào tạo, ưu tiên phát triển các ngành nghề mới, đón đầu nhu cầu xã hội và cuộc cách mạng khoa học kỹ thuật lần thứ 4, từng bước bảo đảm chất lượng giáo dục đại học; thực hiện có kết quả một số chương trình đào tạo chất lượng cao, đào tạo bằng tiếng Anh và liên kết đào tạo quốc tế; đào tạo liên kết với doanh nghiệp, đào tạo theo đơn đặt hàng, gắn nghiên cứu với đào tạo; tăng cường kỷ cương trong tuyển sinh, giữ vững chất lượng và uy tín, được xã hội đánh giá cao. Chú trọng xây dựng các ngành đào tạo trọng điểm, chất lượng cao, nhất là các chương trình đào tạo song

ngữ Việt – Anh, đào tạo có yếu tố nước ngoài; triển khai thành công 19 chương trình đào tạo liên kết quốc tế và song ngữ. Đến tháng 7/2020, ĐHH đã có 139 ngành đào tạo đại học, tăng 33 ngành so với năm 2015 vượt chỉ tiêu Đại hội V đề ra (115 ngành) tổng số sinh viên là 47.282, tăng 1,152 sinh viên so với năm 2015 (*Phụ lục 2*).

Khuyến khích đổi mới, sáng kiến cải tiến trong giảng dạy và tiếp cận phương pháp giảng dạy hiện đại, đáp ứng nhu cầu người học và điều kiện thực tế như dạy học trực tuyến, dạy học tích cực, ứng dụng mạnh CNTT. Rà soát, điều chỉnh các chương trình đào tạo để đáp ứng nhu cầu thực tiễn, cập nhật chuẩn đầu ra, triển khai đào tạo thực hành tại doanh nghiệp. Rà soát, điều chỉnh, bổ sung hệ thống văn bản quản lý, điều hành công tác đào tạo đại học, tạo sự thống nhất trong toàn ĐHH, nhất là các học phần chung. Công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát đào tạo được triển khai thường xuyên và đột xuất góp phần giữ vững nền nếp quản lý và thực hiện kế hoạch đào tạo; xử lý nghiêm những biểu hiện tiêu cực, vi phạm quy chế, quy định về đào tạo.

Trong 5 năm từ 2015-3/2020, ĐHH có 76.903 sinh viên tốt nghiệp đại học, trong đó có 47.422 sinh viên chính quy và 29.481 sinh viên và học viên vừa làm vừa học. Tỷ lệ sinh viên có việc làm sau khi tốt nghiệp 6 tháng trên 80% và 1 năm là 85%, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phục vụ phát triển kinh tế, xã hội cho vùng miền Trung - Tây Nguyên và cả nước (*Phụ lục 2*).

Công tác Đào tạo sau đại học

Đào tạo sau đại học là thế mạnh của ĐHH, trong 5 năm qua luôn ổn định quy mô và tăng 10% hàng năm. Áp dụng Quy chế tuyển sinh và đào tạo tiến sĩ mới thành công và bảo đảm bảo chất lượng. Mở rộng và đa dạng hóa, tăng cường hợp tác, liên kết đào tạo trong nước và quốc tế, nâng cao chất lượng, đáp ứng nguồn nhân lực trình độ cao của vùng và cả nước. Đào tạo cho CHDCND Lào và tiến đến cho Cambodia và Myanmar theo chỉ đạo của TTg Chính phủ.

Tính đến tháng 03/2020, ĐHH có 102 chuyên ngành đào tạo thạc sĩ, tăng 12 ngành so với năm 2015; vượt chỉ tiêu Đại hội V đề ra (80-90 ngành), với 3.455 học viên; 55 ngành đào tạo tiến sĩ, tăng 16 ngành so với năm 2015, đạt chỉ tiêu Đại hội V đề ra (52-55 ngành), với 358 nghiên cứu sinh. Trong 5 năm 2015 – 3/2020 với 75 chuyên ngành, ĐHH đã đào tạo 7.032 thạc sĩ, 204 tiến sĩ, 2.532 bác sĩ chuyên khoa cấp I, II và 319 bác sĩ nội trú (*Phụ lục 3*).

Phân cấp mạnh công tác đào tạo sau đại học cho các trường đại học và viện thành viên; rà soát, ban hành nhiều văn bản quy định về đào tạo sau đại học và tạo nguồn dự bị tiến sĩ theo hướng tạo điều kiện thuận lợi cho người học, đồng thời tăng cường công tác thanh tra, giám sát các hoạt động đào tạo sau đại học.

Công tác khảo thí và bảo đảm chất lượng giáo dục

Thực hiện Nghị quyết Đại hội V và Nghị quyết chuyên đề số 58-NQ/ĐU ngày 20/6/2018 của Đảng ủy ĐHH về công tác đào tạo, bảo đảm chất lượng giáo dục đại học hướng đến hội nhập quốc tế, Đảng bộ đã tập trung chỉ đạo công tác khảo thí và bảo đảm chất lượng giáo dục đạt được những kết quả quan trọng.

ĐHH là đơn vị triển khai công tác kiểm định cơ sở giáo dục sớm nhất cả nước từ những năm 2016 và 2017, có 7/8 trường đại học đã hoàn thành kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục, 01 trường đã hoàn thành báo cáo tự đánh giá và đánh giá nội bộ; đã hình thành hệ thống bảo đảm chất lượng bên trong và văn hóa chất lượng. Đây là yếu tố then chốt để nâng cao chất lượng đào tạo và vị thế của ĐHH trong hệ thống giáo dục đại học Việt Nam, được các tổ chức uy tín của thế giới xếp hạng khá cao trong 5 năm qua (xếp hạng của QS Asia, ĐHH ở top 350 các năm 2016, 2017, top 400 năm 2018 và top 500 năm 2019; xếp hạng trên Webometrics, năm 2020 ĐHH xếp thứ 7/10 trường top đầu Việt Nam. Năm 2019, ĐHH được THE (Time Higher Education) xếp vào danh mục các đại học sinh viên nước ngoài nên theo học) (*Phụ lục 7*). Đồng thời, xây dựng, bổ sung các quy định, quy trình, phát hành sổ tay đảm bảo chất lượng giáo dục ĐHH; bồi dưỡng, tập huấn căn bản, chuyên sâu về kiểm định cho cán bộ, giảng viên làm công tác bảo đảm chất lượng giáo dục. ĐHH hiện có 14 kiểm định viên quốc gia và 72 cán bộ có chứng chỉ kiểm định; đã trình Bộ GD&ĐT thành lập Trung tâm kiểm định chất lượng giáo dục.

Công tác tuyển sinh đại học hệ chính quy và sau đại học bảo đảm đúng quy chế, thống nhất, tiết kiệm; phân bổ và sử dụng chỉ tiêu tuyển sinh hợp lý, số lượng tuyển sinh hàng năm vào ĐHH khá ổn định, khẳng định sự tín nhiệm của xã hội về chất lượng đào tạo của ĐHH (*Phụ lục 2*).

Thực hiện có nền nếp quy chế, quy định, hướng dẫn hoạt động khảo thí tại các đơn vị đào tạo; xây dựng các ngân hàng đề thi phục vụ thi tuyển sinh đại học và sau đại học, thi kết thúc học phần, thi tốt nghiệp. Thường xuyên tổ chức các đợt kiểm tra, giám sát, thanh tra tuyển sinh, thi học kỳ, thi tốt nghiệp; thẩm định kết quả tuyển sinh, công nhận tốt nghiệp cho sinh viên. Thực hiện nghiêm quy định công khai đối với cơ sở giáo dục đại học theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 18/12/2017 của Bộ GD&ĐT; tiến hành khảo sát ý kiến của sinh viên về hoạt động giảng dạy của giảng viên, ý kiến đánh giá cuối khóa của người học về chất lượng đào tạo toàn khóa, đánh giá sự hài lòng của người học đối với dịch vụ công giáo dục, tình hình việc làm và thu nhập của sinh viên sau khi tốt nghiệp.

Công tác sinh viên và khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo

Công tác sinh viên đã có chuyển biến theo hướng tích cực, công tác quản lý người học chặt chẽ và phát huy tự chủ, tự chịu trách nhiệm của sinh viên, quan hệ tốt với doanh nghiệp, cơ hội việc làm tăng, hoạt động khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo đã tạo ra dấu ấn ở khu vực miền Trung – Tây Nguyên góp phần nâng cao chất lượng đào tạo, hình thành nhân cách và lối sống, tiếp tục khẳng định ĐH. Huế là nơi luyện chí, đúc tài cho bao thế hệ sinh viên, đang tạo nên hình ảnh sinh viên ĐHH đẹp đẽ, cần cù, chịu khó và trung thành.

Công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức lối sống, ý thức chấp hành pháp luật cho sinh viên được quan tâm thực hiện với nội dung phong phú, phương thức đổi mới đã nâng cao nhận thức về đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; giúp sinh viên nắm bắt kịp thời

tình hình kinh tế, chính trị, xã hội trong nước và quốc tế; hiểu rõ quyền lợi, nghĩa vụ, ý thức trách nhiệm để thực hiện tốt nhiệm vụ. Quản lý tốt nội trú, kết hợp với chính quyền địa phương để tăng cường giám sát các tệ nạn xã hội.

Thực hiện tốt chế độ chính sách đối với sinh viên, từ 2015 – 2019 bình quân mỗi năm ĐHH cấp 10.843 suất học bổng, với kinh phí 69.357 triệu đồng/năm (*Phụ lục 4*). Thông qua Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên đã tổ chức tốt hoạt động và phong trào trong sinh viên; các phong trào văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, các hoạt động phòng chống HIV/AIDS, ma túy, tội phạm và tệ nạn xã hội, tình nguyện hè, tiếp sức mùa thi và các hoạt động ngoại khóa như Hoa khôi ĐHH đã tạo sân chơi lành mạnh, thiết thực, có tác dụng giáo dục chính trị tư tưởng, nâng cao tinh thần trách nhiệm, ý thức công dân, hoàn thiện nhân cách con người hướng đến chân, thiện, mỹ của sinh viên. Các câu lạc bộ sinh viên được hình thành và phát triển nhanh theo hướng nghề nghiệp, sở thích và kết nối với các trường trung học phổ thông ở các tỉnh.

Đã triển khai các hoạt động về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, xây dựng và vận hành không gian làm việc chung ĐHH tại 20 Lê Lợi, TP Huế; hình thành mạng lưới cố vấn, kết nối các chương trình đầu tư, tổ chức ươm tạo các ý tưởng, dự án khởi nghiệp của sinh viên và cán bộ giảng viên; được Bộ GD&ĐT chọn là một trong ba đơn vị tổ chức thí điểm xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo trong trường đại học, được giao thực hiện các nhiệm vụ thuộc Đề án 844, 1665 và các dự án hỗ trợ của tổ chức các trường đại học Pháp ngữ (AUF).

Hàng năm, ĐHH đã thu hút khoảng 60.000 người đến học tập và sinh sống tại Tp. Huế đã tạo nên giá trị và thúc đẩy cho sự phát triển của tỉnh nhà, vậy nhưng số sinh viên và các bạn trẻ của ĐHH không gây nên những tệ nạn xã hội và vẫn luôn giữ cho không gian cả về tự nhiên và xã hội tại Huế an toàn và lành mạnh, lực lượng lao động sinh viên cũng tạo nên giá trị về xã hội cả tinh thần và kinh tế của địa phương.

2. Hạn chế, khuyết điểm

Cơ hội để sinh viên học bằng kép hay liên thông dọc, liên thông ngang trong các ngành đào tạo trong cùng một đơn vị hay giữa các đơn vị trong toàn ĐHH còn thấp, chưa thật thuận lợi cho người học trong trao đổi và công nhận tín chỉ, học cùng lúc 2 chương trình kép còn gặp nhiều khó khăn.

Việc xây dựng cơ sở dữ liệu để quản lý sinh viên và thu hút sinh viên nước ngoài vào học cũng hạn chế. Sinh viên đang học thụ động và thiếu các nghiên cứu KH của sinh viên.

III. LÃNH ĐẠO CÔNG TÁC NGHIÊN CỨU KHOA HỌC - CÔNG NGHỆ VÀ HỢP TÁC QUỐC TẾ

1. Những kết quả đạt được

Công tác nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ (KH-CN)

Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ V và Kế hoạch chiến lược phát triển ĐHH giai đoạn 2016-2020 về phát triển KHCN thành các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp tăng cường và nâng cao chất lượng hoạt động KHCN và có những thành tựu quan trọng:

Thực hiện các chính sách, thay đổi quản lý theo hướng số hoá, về nguồn kinh phí cho khoa học công nghệ cấp ĐHH tăng lên 3 % theo Nghị định 99/2014/NĐ-CP. Có nhiều chỉ tiêu đạt và vượt so với đầu nhiệm kỳ (đề tài cấp Bộ tăng 50 %, đề tài cấp Bộ bình quân/năm giai đoạn 2016-2020 tăng gần 500 %, đề tài, dự án cấp Nhà nước, cấp tỉnh bình quân/năm giai đoạn 2016-2020 tăng gần 100 % so với 2015). Nguồn thu từ hoạt động KHCN chiếm 5-10 % tổng nguồn thu của ĐHH; các sản phẩm nghiên cứu đã được chuyển giao hoặc có tiềm năng chuyển giao, thương mại hóa, đăng ký sở hữu trí tuệ có chuyển biến tích cực (có 11 sản phẩm được đăng ký quyền sở hữu trí tuệ, 9 sản phẩm được chuyển giao, thương mại hóa, 19 nhóm nghiên cứu mạnh), vượt chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội V (*Phụ lục 5*). Các nhiệm vụ, đề tài KHCN đã thực hiện trong giai đoạn 2015-2020 tăng nhiều so với nhiệm kỳ trước (5 nhiệm vụ KHCN cấp quốc gia, 2 chương trình KHCN cấp Bộ, 98 đề tài KHCN cấp Bộ, 13 nhiệm vụ KHCN cấp Bộ khác, 49 đề tài KHCN cấp tỉnh; 49 đề tài nghiên cứu cơ bản (NAFOSTED), 635 đề tài KHCN cấp ĐHH và khoảng 1800 đề tài KHCN cấp cơ sở). Tổng kinh phí thực hiện các nhiệm vụ, đề tài KHCN ước khoảng 244 tỷ đồng, tăng gấp đôi so với nhiệm kỳ trước (125 tỷ đồng). Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ, đề tài cấp quốc gia và cấp Bộ khoảng 130 tỷ đồng; các đề tài cấp ĐHH là 48,8 tỷ đồng, đang tiệm cận đến 15 % tổng nguồn thu của ĐHH (*Phụ lục 5*). Tổng số bài báo của ĐHH đăng trên các tạp chí thuộc 2 danh mục có uy tín quốc tế Scopus và WoS (hay ISI) tăng hàng năm (từ 120 bài năm 2015 lên 166 bài năm 2016, 193 bài năm 2017, 280 bài năm 2018 và 295 bài năm 2019) (*Phụ lục 5*). Năm 2018 và 2019, ĐHH luôn đứng thứ 2 trong các cơ sở giáo dục đại học được Bộ GD&ĐT khen thưởng về số bài báo trên các tạp chí thuộc danh mục WoS. Nghiên cứu khoa học của sinh viên tăng mạnh, từ năm 2015 đến 2019, bình quân hơn 500 đề tài và kinh phí 1452,8 triệu đồng/năm (*Phụ lục 4*). Nhiều năm sinh viên ĐHH tham dự và đạt nhiều giải thưởng Sinh viên nghiên cứu khoa học toàn quốc. Năm 2018 ĐHH đã tổ chức thành công hội nghị nghiên cứu khoa học sinh viên toàn quốc; nghiên cứu khoa học sinh viên dần gắn chặt với hoạt động khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo. Có 19 nhóm nghiên cứu mạnh, được hỗ trợ kinh phí hoạt động, sau gần 3 năm hoạt động, các nhóm nghiên cứu mạnh đã phát huy tốt và có hiệu quả cao. Đồng thời cũng khuyến khích, thúc đẩy phát triển tiềm lực kết hợp đào tạo tiến sĩ.

Địa bàn nghiên cứu của các đề tài, nhiệm vụ KHCN khắp miền Trung - Tây Nguyên; hầu hết đã có đóng góp cụ thể cho sự phát triển kinh tế, xã hội của các địa phương, gần đây nhiều đề tài về lĩnh vực Nông Lâm Ngư nghiệp được các địa phương Quảng Nam, Quảng Ngãi, Quảng Trị và Quảng Bình đặt hàng. Đối với tỉnh Thừa Thiên Huế, vai trò của các nhà khoa học ĐHH thể hiện rất rõ qua việc tham gia ý kiến phản biện trong các lĩnh vực giáo dục, văn hóa, nghệ thuật, kinh tế, xã hội; ĐHH luôn dẫn đầu Giải thưởng KHCN Cố đô, Giải thưởng Sáng

tạo khoa học kỹ thuật tinh. Đồng thời 70 % kinh phí các nhiệm vụ KHCN cấp quốc gia và cấp Bộ thực hiện trên địa bàn, đóng góp đáng kể vào sự phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

Công tác hợp tác quốc tế

Tổ chức thành công nhiều hoạt động và thông qua hoạt động hợp tác quốc tế (HTQT) đã góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác đào tạo, khoa học công nghệ, đào tạo bồi dưỡng cán bộ, xây dựng cơ sở vật chất, nâng cao uy tín và vị thế của ĐHH trong nước và trên thế giới.

Tham gia vào các mạng lưới giáo dục thế giới và là thành viên chính thức và liên kết của 12 tổ chức quốc tế; ký kết hợp tác với 196 trường đại học và tổ chức quốc tế về trao đổi giảng viên, sinh viên; hợp tác nghiên cứu, đào tạo, văn hóa giáo dục, phối hợp tổ chức hoạt động học thuật hội nghị hội thảo. Triển khai thực hiện có hiệu quả 12 chương trình, dự án hợp tác. Các chương trình, dự án đã hỗ trợ trực tiếp vào việc nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý và năng lực lãnh đạo của ĐHH; tạo cơ hội để tiếp cận, trao đổi, phát triển các chương trình, phương pháp và thiết lập liên thông trong đào tạo cũng như tăng cường hợp tác trong các lĩnh vực khác giữa ĐHH với đối tác. Thực hiện 19 chương trình liên kết đào tạo đại học, sau đại học với các đại học nước ngoài. Chuẩn bị các điều kiện để tuyển sinh chương trình liên kết đào tạo; triển khai đề án liên kết đào tạo đại học và sau đại học với Lào. Thực hiện các hoạt động trao đổi sinh viên và giảng viên trong chương trình Erasmus Mundus và Erasmus+, và các chương trình hợp tác với các đối tác nước ngoài. Đào tạo cho CNDCND Lào và đang chuẩn bị triển khai cho Cambodia và Myanmar theo tinh thần chỉ đạo của TTg Chính phủ giao ĐHH.

ĐHH đã phong tặng danh hiệu giáo sư danh dự cho 13 giáo sư nước ngoài; tổ chức nhiều đoàn lãnh đạo của ĐHH, các trường đại học, viện và đơn vị trực thuộc đi làm việc, trao đổi, tăng cường quan hệ hợp tác; tham dự các hội nghị về chương trình, dự án đang thực hiện, các hội thảo quốc tế. Giai đoạn 2015-2019, ĐHH đã cử 1.888 cán bộ đi học tập (ngắn hạn, dài hạn) và công tác tại các trường, tổ chức, cơ quan hàn lâm quốc tế; tiếp nhận một số lượng lớn chuyên gia, giảng viên nước ngoài đến giảng dạy, nghiên cứu, tham dự hội nghị, hội thảo chương trình hợp tác, giới thiệu chương trình học bổng (*Phụ lục 5*). Đồng thời, tổ chức 187 hội thảo, tập huấn quốc tế, trong đó tiêu biểu là các khóa đào tạo, nâng cao năng lực, cung cấp các kỹ năng phục vụ việc dạy và học, các hội nghị/hội thảo chuyên đề. Tổ chức nhiều kỳ thi năng lực ngoại ngữ, thuyết trình khoa học, các hội thảo chuyên ngành với các đối tác quốc tế.

2. Hạn chế, khuyết điểm

Thiếu các đề tài lớn có tính đột phá và tạo công nghệ mới, công nghệ nguồn, ý tưởng nghiên cứu còn nghèo và cũ nên ít được doanh nghiệp và xã hội quan tâm. Còn thiếu chủ động trong việc tìm kiếm kinh phí cho các hoạt động KHCN, yếu nhất là cấp bộ môn và đội ngũ có trình độ tiến sĩ nhưng chưa chủ động thúc đẩy các hoạt động NCKH.

Vẫn thiếu vắng chuyên gia đầu ngành xây dựng các chương trình HTQT lớn. Việc phối hợp các dự án HTQT giữa ĐHH và các đơn vị thành viên còn có khoảng cách; một số biên bản ghi nhớ (MOU) đã ký kết chưa được kích hoạt.

IV. LÃNH ĐẠO CÔNG TÁC KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH VÀ CƠ SỞ VẬT CHẤT

1. Những kết quả đạt được

Công tác kế hoạch - tài chính

Tập trung mọi nguồn lực tài chính cho các hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học, hợp tác quốc tế; xây dựng cơ sở vật chất ĐHH, đảm bảo tốt nhất để nâng cao chất lượng đào tạo và nghiên cứu. Tiếp tục thực hiện phân cấp quản lý tài chính cho các đơn vị theo tinh thần Nghị định số 43/2006/NĐ-CP của Chính phủ; nâng cao tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị về kế hoạch, tài chính; triển khai lộ trình tự chủ đối với một số trường đại học thành viên; chuyển các viện nghiên cứu, trung tâm, đơn vị trực thuộc dần thực hiện cơ chế tự chủ tài chính, tự bảo đảm chi thường xuyên. Phân bổ và thực hiện chế độ chi tiêu ngân sách nhà nước và các nguồn thu tại ĐHH hàng năm được điều chỉnh hợp lý, kịp thời, đảm bảo thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao. Tích cực tìm kiếm, huy động nguồn lực tài chính từ ngân sách nhà nước, nguồn thu sự nghiệp và hoạt động dịch vụ, dự án... để đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm thiết bị phục vụ tốt cho hoạt động của ĐHH và các đơn vị.

Tổ chức thực hiện Thông báo kết luận số 38/TB-VPCP ngày 24/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ; trình Bộ GD&ĐT mở rộng cơ chế tài chính Đại học vùng; bổ sung Dự án đền bù, giải phóng mặt bằng Khu Đô thị ĐHH tại thành phố Huế với kinh phí 120 tỷ đồng và Dự án xây dựng ĐHH giai đoạn III với kinh phí 128 tỷ đồng vào kế hoạch đầu tư trung hạn giai đoạn 2016-2020, bắt đầu giải ngân từ 2020 cho các công trình mới.

Công tác kiểm tra, giám sát về kế hoạch - tài chính được tăng cường bằng việc xét duyệt quyết toán định kỳ, phê duyệt quy chế chi tiêu nội bộ, kiểm tra theo chuyên đề; ban hành các quy định, hướng dẫn, quản lý điều hành về công tác kế hoạch tài chính, đảm bảo thực hiện chế độ, chính sách của Nhà nước.

Công tác xây dựng cơ sở vật chất

Tập trung đầu tư xây dựng cơ sở vật chất Khu Đô thị ĐHH tại thành phố Huế và các trường, đơn vị trên diện tích hiện có, đảm bảo phục vụ cho công tác đào tạo và nghiên cứu khoa học; phù hợp với quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội, góp phần hoàn thiện hệ thống hạ tầng, chỉnh trang đô thị của tỉnh TTH và lộ trình xây dựng, phát triển ĐHH thành Đại học Quốc gia Huế theo Nghị quyết 54 của Bộ Chính trị. Hoàn thành, đưa vào sử dụng các công trình thuộc dự án xây dựng ĐHH giai đoạn II; thực hiện 20 dự án đầu tư trang thiết bị với kinh phí 56,742 tỷ đồng, 32 công trình chống xuống cấp với kinh phí

26,624 tỷ đồng tại cơ quan ĐHH, các trường, đơn vị và các dự án Đại học thông minh, ứng dụng công nghệ thông tin của ĐHH (*Phụ lục 8*).

Phối hợp với các cơ quan có liên quan của tỉnh TTH áp giá đền bù, giải phóng mặt bằng tại khu đô thị ĐHH. Tiến hành các thủ tục xin cấp 20 hecta đất cho Viện Công nghệ sinh học, triển khai hạ tầng dự án tái định cư tại Phường An Tây. Phối hợp với Bộ GD&ĐT thực hiện các dự án đầu tư tăng cường trang thiết bị nâng cao năng lực đào tạo sau đại học, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ cho 8 đơn vị; dự án duy tu bảo dưỡng và tăng cường trang thiết bị của Viện Công nghệ Sinh học; dự án đầu tư Chương trình Vật lý của Trường ĐHKH (Chương trình 162) với kinh phí hơn 100 tỷ đồng.

Ban hành và thực hiện các quy định, hướng dẫn về quản lý cơ sở vật chất, mua sắm, kiểm kê, xử lý tài sản vật tư và trang thiết bị. Trong 5 năm 2015 - 2019, đã giải phóng mặt bằng với diện tích gần 20 ha, bàn giao đưa vào sử dụng 21 công trình với 77.941 m² sàn với kinh phí 504,709 tỷ đồng (*Phụ lục 8*).

2. Hạn chế, khuyết điểm

Việc triển khai thực hiện lộ trình tự chủ đại học, tự chủ tài chính ở ĐHH còn chậm và lúng túng do hệ thống luật chưa thống nhất, các chủ trương đến với miền Trung còn hạn chế trong việc triển khai thực hiện, khái niệm vùng miền đang được cào bằng.

Việc triển khai thực hiện Thông báo kết luận số 38/TB-VPCP ngày 24/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế tài chính của Đại học vùng như đơn vị dự toán cấp I chưa được thực hiện do vướng Luật Ngân sách, đầu tư công và Luật viên chức. Kết quả giải phóng mặt bằng và đầu tư xây dựng còn chậm; việc sử dụng cơ sở vật chất dùng chung trong ĐHH còn nhiều bất cập, chưa có cơ chế rõ ràng, các đơn vị chưa thật sự tích cực cùng phối hợp và hỗ trợ nhau sau khi CSVC và trang thiết bị được đầu tư.

V. CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ LÃNH ĐẠO CÁC TỔ CHỨC ĐOÀN THỂ QUẦN CHÚNG VÀ AN NINH QUỐC PHÒNG

1. Những kết quả đạt được

Công tác xây dựng Đảng

Về chính trị tư tưởng

Tổ chức học tập quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc các chỉ thị nghị quyết của các cấp ủy Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước; thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (Khóa XII) gắn với thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị đạt kết quả tốt. Tổ chức tốt các đợt sinh hoạt chính trị, các sự kiện chính trị lớn của đất nước, của tỉnh Thừa Thiên Huế; nhất là đã tổ chức thành công Hội thảo “Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân 1968 – Bài học lịch sử” nhân kỷ niệm 50 năm chiến thắng Mậu Thân và Hội thảo “Bác Hồ với Giáo dục” nhân kỷ niệm 50 năm thực hiện Di chúc của Người; phối hợp tổ chức tập huấn, tuyên truyền kết quả công tác quản lý biên giới trên đất liền Việt Nam

– Campuchia; phát động cuộc thi trắc nghiệm tìm hiểu 90 năm lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam trên mạng xã hội VCNET đạt kết quả cao.

Về đạo đức

Tổ chức thăm viếng, dâng hoa, dâng hương các di tích lịch sử, Bảo tàng Hồ Chí Minh và các nghĩa trang liệt sĩ nhân các ngày lễ lớn và các sự kiện lịch sử quan trọng khác; củng cố truyền thống nghĩa tình “Uống nước nhớ nguồn, ăn quả nhớ người trồng cây”, “Tương thân, tương ái”, giúp đỡ hỗ trợ lẫn nhau. Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, bổ sung sửa đổi quy chế chi tiêu nội bộ hàng năm, minh bạch công khai các hoạt động; tổ chức các phong trào thi đua yêu nước, xây dựng tác phong làm việc khoa học, nếp sống văn minh, chú trọng rèn luyện đạo đức lối sống, bảo đảm đoàn kết thống nhất trong Đảng bộ.

Về tổ chức cán bộ

Các đảng bộ, chi bộ được củng cố kiện toàn về tổ chức và cán bộ. Đảng ủy ĐHH và nhiều đảng ủy cơ sở xây dựng, thực hiện tốt quy chế làm việc của cấp ủy, đảm bảo là hạt nhân chính trị của Đảng bộ trong lãnh chỉ đạo các mặt công tác của ĐHH; đồng thời đảm bảo vị trí, vai trò của đồng chí Bí thư Đảng ủy, Giám đốc ĐHH, thủ trưởng theo chức trách, nhiệm vụ được giao.

Công tác xây dựng, bổ sung quy hoạch cấp ủy, bổ sung cấp ủy viên, ủy viên UBKT cấp ủy; xây dựng, thực hiện quy hoạch cán bộ lãnh đạo quản lý và cán bộ chuyên môn được thực hiện chặt chẽ, đúng quy định; quan tâm công tác đào tạo bồi dưỡng, sử dụng và thực hiện chính sách cán bộ trong hệ thống chính trị, nhất là đào tạo bồi dưỡng nâng cao trình độ, nhận thức lý luận chính trị và kiến thức quốc phòng, an ninh cho cán bộ lãnh đạo quản lý.

Các đảng ủy, chi ủy cơ sở đã thực hiện nghiêm túc và đạt kết quả công tác đánh giá phân loại chất lượng, biểu dương khen thưởng tổ chức Đảng, đảng viên và cán bộ lãnh đạo quản lý hàng năm. Việc bồi dưỡng đối tượng, xem xét kết nạp đảng viên, bồi dưỡng đảng viên mới, xét chuyển đảng chính thức cho đảng viên dự bị được chú trọng và thực hiện đúng qui định. (*Phụ lục 9*).

Đảng ủy ĐHH đã quán triệt, triển khai thực hiện các nghị quyết của Bộ Chính trị, các kế hoạch chương trình hành động của Tỉnh ủy TTH về Chiến lược quốc phòng Việt Nam, Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trên không gian mạng, Chiến lược bảo vệ biên giới quốc gia; thành lập, huấn luyện, thực hiện nhiệm vụ của lực lượng tự vệ ở đơn vị; tổ chức dạy, học chương trình giáo dục quốc phòng an ninh cho khoảng 60.000 sinh viên (địa bàn Quân khu IV) nghiêm túc và đạt nhiều kết quả. Công tác quốc phòng, an ninh của ĐHH đảm bảo, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn tại tỉnh TTH.

Việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (Khóa XII) về xây dựng chính đồn Đảng gắn với việc thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị:

Đảng ủy ĐHH xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch khắc phục khuyết điểm, hạn chế sau kiểm điểm tự phê bình và phê bình theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 (Khóa XII). Các cấp ủy đảng tiếp tục nêu cao trách nhiệm

gương mẫu của cán bộ, đảng viên; tổ chức sơ kết, tổng kết Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị và các mặt công tác xây dựng Đảng; kịp thời khen thưởng các tổ chức, cá nhân điển hình.

Xây dựng và thực hiện nghiêm túc quy chế làm việc và các quy định của Đảng; đổi mới phương thức lãnh đạo, nhất là đổi mới phong cách công tác, sâu sát, tôn trọng, lắng nghe và đối thoại với cán bộ đảng viên, viên chức lao động và sinh viên; chống bệnh thành tích hình thức, cá nhân cục bộ, quyết liệt trong công việc “nói đi đôi với làm” vì lợi ích chung.

Về kiểm tra, giám sát

Các cấp ủy đảng quan tâm quán triệt, triển khai thực hiện các hướng dẫn, quy định về công tác kiểm tra giám sát; việc xây dựng, báo cáo, triển khai thực hiện chương trình công tác kiểm tra giám sát cơ bản đúng thời gian. Đã xây dựng, thực hiện chương trình công tác kiểm tra giám sát toàn khóa, hàng năm. Việc tiếp nhận, xem xét giải quyết đơn thư phản ánh, tố cáo, khiếu nại; xóa tên đảng viên, thi hành kỷ luật đảng viên đúng quy định.

Công tác kiểm tra giám sát Đảng ủy, UBKT Đảng ủy ĐHH, các đảng ủy, UBKT đảng ủy cơ sở có chuyển biến tích cực và đạt kết quả tốt. Trong nhiệm kỳ, Đảng ủy, UBKT Đảng ủy ĐHH đã kiểm tra, giám sát 44 lượt đối với các đảng ủy, UBKT đảng ủy và 31 đồng chí bí thư, phó bí thư đảng ủy cơ sở; trong 2 năm 2018 và 2019, các đảng ủy, UBKT đảng ủy cơ sở đã tiến hành 120/164 đợt kiểm tra giám sát, tỷ lệ 74,53% so với chương trình; một số đảng ủy, UBKT đảng ủy cơ sở hoàn thành 100% chương trình kiểm tra, giám sát.

Thực hiện hậu kiểm tra, giám sát một số thông báo kết luận của Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHH; tác dụng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát của Đảng dần được nâng cao, góp phần vào kết quả công tác xây dựng Đảng, ổn định tình hình, giữ gìn sự đoàn kết thống nhất trong Đảng bộ.

Công tác lãnh đạo các đoàn thể quần chúng

Đảng ủy ĐHH luôn quan tâm lãnh đạo chỉ đạo các tổ chức đoàn thể, kiện toàn cán bộ, tổ chức tốt các hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Công đoàn tham gia quản lý chuyên môn, chăm lo đời sống, bảo vệ lợi ích chính đáng của viên chức lao động, xây nhà công vụ cho các nhà giáo ở các vùng khó khăn. Đoàn Thanh niên và Hội Sinh viên thực hiện tốt các phong trào tình nguyện hè, tiếp sức mùa thi, hiến máu tình nguyện, phòng chống các tệ nạn xã hội...Hội Cựu Chiến binh tổ chức khám chữa bệnh, xây dựng mô hình sản xuất, tổ chức các hoạt động “đền ơn đáp nghĩa, uống nước nhớ nguồn”.

Các tổ chức đoàn thể đã thực hiện tốt vai trò, chức năng của mình trong tập hợp, giáo dục rèn luyện đoàn viên, hội viên, xây dựng, củng cố các tổ chức đoàn thể. Hoạt động của các đoàn thể được nhân dân, chính quyền các địa phương đồng tình ủng hộ và cấp trên đánh giá cao, góp phần vào sản xuất, đời sống của các địa phương và quảng bá hình ảnh người giảng viên, sinh viên ĐHH.

Bảo đảm an ninh quốc phòng vững mạnh và sẵn sàng chiến đấu bảo vệ Tổ Quốc và giữ gìn an ninh trật tự trên địa bàn

Quán triệt các Nghị quyết Trung ương và Tỉnh ủy về Quốc phòng và An ninh, các Nghị quyết Trung ương 8 (khóa IX) về “Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới”, Nghị quyết Trung ương 8 Khóa XII về Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Đổi mới công tác giáo dục quốc phòng và an ninh cho học sinh, sinh viên theo tinh thần Nghị quyết 29-NQ/TW.

Đảng ủy ĐHH đã quán triệt, triển khai thực hiện các nghị quyết của Bộ Chính trị, các kế hoạch chương trình hành động của Tỉnh ủy TTH về Chiến lược quốc phòng Việt Nam, Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trên không gian mạng, Chiến lược bảo vệ biên giới quốc gia; thành lập, huấn luyện, thực hiện nhiệm vụ của lực lượng tự vệ ở đơn vị. Công tác quốc phòng, an ninh của ĐHH đảm bảo, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn tại tỉnh TTH.

Trung tâm Giáo dục quốc phòng và an ninh ĐHH là trung tâm do Bộ Giáo dục và Đào tạo quyết định thành lập làm nhiệm vụ trực tiếp đào tạo, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh cho sinh viên, trong 5 năm đã đào tạo 45.417 sinh viên hệ tập trung thuộc địa bàn Quân khu 4 và hàng trăm cán bộ thuộc đối tượng 3,4 và 5 theo quy định của Bộ Quốc phòng.

2. Hạn chế, khuyết điểm

Tinh thần tự phê bình và phê bình, sức chiến đấu, ý thức trách nhiệm của các cấp ủy viên, đảng viên chưa cao; việc thực hiện quy định về trách nhiệm nêu gương, tính Đảng của một số cán bộ đảng viên, vai trò của người đứng đầu còn thấp và chưa tốt, ảnh hưởng đến uy tín của cá nhân và tập thể.

Các hình thức giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức cho SV có chuyển biến nhưng chưa đạt kết quả cao; cán bộ chủ chốt của Đoàn TN và Hội SV ĐHH thay đổi liên tục và còn thiếu nhiệt huyết, đam mê trong công việc nên hiệu quả các hoạt động mang tính tiên phong của Đoàn, Hội chưa thật sự nổi bật.

VI. NGUYÊN NHÂN, BÀI HỌC KINH NGHIỆM

1. Nguyên nhân

Nguyên nhân của những kết quả đạt được

Đảng bộ, Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHH là tập thể đoàn kết nhất trí cao, người đứng đầu có bản lĩnh chính trị vững vàng; trong lãnh đạo chỉ đạo phát huy tốt vai trò lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, sự quản lý điều hành của chính quyền, sự phối hợp hoạt động của các tổ chức đoàn thể và sự năng động sáng tạo của các đơn vị; trong thực hiện kiên quyết với mục tiêu và định hướng xây dựng, phát triển ĐHH; phát huy tinh thần trách nhiệm, sự

nỗ lực phấn đấu của cán bộ đảng viên, viên chức lao động, nhất là đội ngũ trí thức, nhà khoa học trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ.

Đảng bộ ĐHH đã quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc các chủ trương, nghị quyết của các cấp ủy Đảng vào điều kiện cụ thể của ĐHH; đồng thời, luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo kịp thời của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh TTH, Bộ GD&ĐT, các bộ, ban, ngành trung ương, địa phương, sự hợp tác hiệu quả của các cơ sở đào tạo đại học trong và ngoài nước; nhất là, các cấp ủy trực thuộc đã triển khai thực hiện nghiêm túc các nghị quyết thường xuyên và chuyên đề của Đảng ủy ĐHH.

Sự tác động tích cực của cơ chế, chính sách đổi mới toàn diện của Đảng, Nhà nước trên tất cả các lĩnh vực, nhất là việc thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW của BCH Trung ương về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo, Luật Giáo dục đại học sửa đổi và Nghị quyết số 54-NQ/TW của Bộ Chính trị làm tăng động lực, điều kiện và cơ hội để đẩy nhanh sự phát triển của ĐHH thành Đại học Quốc gia.

Nguyên nhân của những hạn chế, khuyết điểm

Công tác đánh giá cán bộ có mặt còn hạn chế; còn thiếu chính sách động viên và chế tài quyết liệt đối với cán bộ được điều động tham gia công tác quản lý. Vai trò tham mưu, giúp việc của một số bộ phận chức năng còn hạn chế; ý thức và trách nhiệm của một số cá nhân và đơn vị có lúc chưa cao, ảnh hưởng đến sự lãnh đạo, điều hành của ĐHH.

Dầu tư của Nhà nước cho ĐHH chưa tương xứng và rất hạn chế; cơ chế tổ chức hoạt động, tình hình tài chính gặp nhiều khó khăn; chưa tăng được nguồn thu, chưa tạo được động lực bứt phá cho sự phát triển của ĐHH, đặc biệt là nguồn thu từ KHCN, chưa có doanh nghiệp KHCN trong các cơ sở giáo dục đại học.

2. Bài học kinh nghiệm

Thứ nhất: Kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; quán triệt sâu sắc, triển khai đầy đủ, vận dụng sáng tạo chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước vào tình hình cụ thể của ĐHH; phát huy truyền thống đoàn kết nhất trí, chủ động hội nhập quốc tế, tận dụng tốt thời cơ, vượt qua khó khăn thử thách, ứng phó kịp thời với những tác động tiêu cực trong toàn Đảng bộ.

Thứ hai: Phát huy sự năng động sáng tạo trong lãnh đạo, sự chỉ đạo, kiên định bản lĩnh chính trị và quyết liệt của người đứng đầu trong điều hành và tổ chức thực hiện. Thường xuyên bám sát và tranh thủ sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy TTH, Ban cán sự Đảng và lãnh đạo Bộ GD&ĐT; sự giúp đỡ của các bộ, ban, ngành trung ương và các địa phương.

Thứ ba: Chăm lo xây dựng đội ngũ đảng viên, cán bộ viên chức có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, trình độ, năng lực công tác cao, tâm huyết gương mẫu trong công việc, đáp ứng yêu cầu phát triển cao của ĐHH.

Thứ tư: Phát huy tinh thần tự phê bình và phê bình, nâng cao sức chiến đấu, năng lực lãnh đạo của các tổ chức đảng. Xây dựng các tổ chức Đảng thực sự là hạt nhân đoàn kết, có năng lực lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ đơn vị; phát huy dân chủ trong Đảng gắn liền với đảm bảo nguyên tắc, giữ vững kỷ cương, kỷ luật.

Thứ năm: Phát huy vai trò làm chủ của các tổ chức đoàn thể, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, phát hiện, nhân rộng những nhân tố mới, mô hình mới hoạt động có hiệu quả; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần của viên chức lao động, sinh viên; động viên, khuyến khích mọi người yên tâm công tác, tập trung năng lực, trí tuệ xây dựng, phát triển ĐHH.

*Phần thứ hai***PHƯƠNG HƯỚNG VÀ NHIỆM VỤ CỦA ĐẢNG BỘ
NHIỆM KỲ 2020 - 2025****I. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TỔNG QUÁT VÀ CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU****1. Nhận định tình hình**

Giáo dục đại học đang mở ra nhiều cơ hội mới, sự hợp tác và kết nối toàn cầu đã hiện hữu, công nghệ số đã thực sự tạo nên động lực cho giáo dục đại học cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao cho xã hội. Truyền thống, uy tín, và sự gắn bó của ĐHH với văn hóa Huế sẽ đem lại sự tin cậy cho xã hội và người học về một môi trường giáo dục hàn lâm và an toàn.

Đội ngũ viên chức lao động của ĐHH có trình độ chức danh cao, đủ khả năng đảm nhận nhiều chương trình đào tạo chất lượng cao, chương trình mới mang tính liên ngành, xuyên ngành; lợi thế đào tạo đa ngành, đa lĩnh vực là cơ hội để đáp ứng sự đa dạng của các nguồn lực và nhu cầu xã hội.

Nghị quyết 54-NQ/TW của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển tỉnh TTH đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, Nghị quyết số 83-NQ/CP, ngày 27/5/2020 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết 54-NQ/TW của Bộ Chính trị, xây dựng, phát triển tỉnh TTH trở thành thành phố trực thuộc Trung ương, ĐHH lại được khẳng định và có thêm những thuận lợi mới trong lộ trình phát triển thành Đại học Quốc gia giai đoạn 2020 - 2022.

Giáo dục đại học theo hướng tự chủ vừa là cơ hội nhưng vừa là thách thức cho cơ sở giáo dục đại học. Những cơ sở kém năng động, chậm đổi mới dẫn đến khó khăn. Ngân sách Nhà nước ngày càng hạn chế, mô hình đơn đặt hàng của Nhà nước về đào tạo khoa học cơ bản tự nhiên, khoa học xã hội chưa rõ; đội ngũ viên chức lao động của ĐHH chưa bắt kịp xu thế mới, thiếu các trưởng đầu ngành là chuyên gia có uy tín, sở hữu được các công nghệ mới có khả năng chuyển giao và dẫn dắt được ngành học, chương trình đào tạo. Việc tái cấu trúc bộ máy, tinh giản biên chế, làm việc theo đề án vị trí việc làm ở nhiều đơn vị vẫn còn tình trạng nể nang, chưa đổi mới thực sự để đề án tái cấu trúc để có lộ trình giãn biên chế và ổn định quy mô, nâng cao chất lượng viên chức, lao động.

Chi phí cho học tập của sinh viên miền Trung - Tây Nguyên rất thấp, nhiều sinh viên được hưởng chế độ chính sách; phạm vi và thị phần tuyển sinh ngày càng giảm mạnh, cạnh tranh giữa các đơn vị đào tạo ngày càng gay gắt là những khó khăn trong tổ chức đào tạo của ĐHH. Việc hợp tác đào tạo với các doanh nghiệp trong và ngoài nước chưa hiệu quả và đồng bộ giữa các ngành nghề, chỉ có một số ngành nguồn thu cho sinh viên và đơn vị khi thực hiện học kỳ doanh nghiệp.

2. Phương hướng

Xây dựng toàn Đảng bộ đoàn kết, thống nhất hành động, nắm bắt thời cơ, đổi mới sáng tạo; phát triển mạnh mẽ khoa học và công nghệ theo hướng tạo công nghệ nguồn và phát triển nền tảng tri thức số, nâng cao chất lượng đào tạo đáp ứng nhu cầu xã hội. Tiếp tục xây dựng đội ngũ viên chức lao động có trình độ chuyên môn và chức danh cao, năng lực tốt để thực hiện tốt hai nhiệm vụ giảng dạy và nghiên cứu khoa học, phục vụ xã hội. Cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao cho phát triển kinh tế, xã hội của các tỉnh miền Trung - Tây Nguyên, đặc biệt cho tỉnh Thừa Thiên Huế và cả nước theo tinh thần Nghị quyết số 54-NQ/TW, ngày 10/12/2019 của Bộ Chính trị và Luật Giáo dục đại học sửa đổi, bổ sung; phát huy giá trị cốt lõi của ĐHH là **“Khai phóng – Chất lượng – Hội nhập – Hiệu quả”**.

Mục tiêu chung của nhiệm kỳ 2020 – 2025:

Xây dựng, phát triển Đại học Huế thành Đại học Quốc gia Huế theo định hướng nghiên cứu, phấn đấu đến năm 2025 ở trong топ 300 các trường đại học hàng đầu Châu Á và 1000 các trường đại học thế giới, trở thành một trung tâm giáo dục đào tạo đa ngành, đa lĩnh vực, chất lượng cao.

3. Các chỉ tiêu chủ yếu

Xây dựng bộ máy tổ chức và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ

(1) Xây dựng ĐHH đa ngành, đa lĩnh vực, trở thành Đại học Quốc gia, trong топ 05 các đại học Việt Nam; Trường Đại học Y Dược theo mô hình “Trường – Viện” cấp quốc gia và hướng tới đạt chuẩn quốc tế; Bệnh viện Trường Đại học Y Dược đạt chuẩn các bệnh viện tiên tiến khu vực Đông Nam Á, tiến tới đạt chuẩn quốc tế; Trường Đại học Sư phạm phấn đấu trở thành Trường Đại học Sư phạm trọng điểm топ 3 quốc gia; Viện Công nghệ sinh học đạt tầm quốc gia.

(2) Ổn định quy mô ĐHH với số lượng 4.100 viên chức và lao động, trong đó có 2.900 giảng viên và nghiên cứu viên (71,95%), 1.450 viên chức có trình độ tiến sĩ (50%), 400 viên chức đạt chức danh giáo sư và phó giáo sư, 500 giảng viên đạt chức danh giảng viên cao cấp.

(3) ĐHH thu hút khoảng 50 giáo sư nước ngoài và giáo sư danh dự thỉnh giảng; có 67% giảng viên là giáo sư, phó giáo sư, giảng viên cao cấp và giảng viên chính; 70% giảng viên sử dụng thành thạo ngoại ngữ; 50% viên chức quản lý có nghiệp vụ quản lý và công nghệ thông tin giỏi.

Về đào tạo, khảo thí và bảo đảm chất lượng giáo dục; sinh viên và khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo

(1) Đến năm 2025, ĐHH có từ 150 - 155 ngành đào tạo đại học ở những năm cuối, 95 - 100 ngành đào tạo thạc sĩ, 55 - 60 ngành đào tạo tiến sĩ; 20 - 30 ngành đào tạo trọng điểm, tiên tiến và đào tạo liên kết quốc tế, 05 - 10 chương trình đào tạo đồng cấp bằng; 30% chương trình đào tạo đại học và sau đại học

song ngữ Việt - Anh; 50% chương trình đào tạo trực tiếp kết hợp trực tuyến (blended learning).

(2) Đến năm 2025, 100% các cơ sở giáo dục đại học kiểm định chất lượng cơ sở đào tạo chu kỳ hai; 70% chương trình đào tạo được tự đánh giá, 50% chương trình đào tạo đại học được kiểm định chất lượng cấp quốc gia, 05 - 10 chương trình kiểm định chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế; 40% chương trình đào tạo thạc sĩ được kiểm định quốc gia và quốc tế.

(3) Có 40 dự án và ý tưởng khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo gọi vốn thành công, trong đó trên 20 dự án khởi nghiệp được hỗ trợ kết nối đầu tư với số vốn hơn 10 triệu USD; hoàn thiện không gian KN và ĐMST 4 tầng tại toà nhà 20 Lê Lợi, TP Huế theo hướng tự chủ và kết nối doanh nghiệp phục vụ cho tất cả GV và SV ĐHH; thành lập và đưa vào hoạt động Quỹ hỗ trợ khởi nghiệp ĐHH hợp tác với các doanh nghiệp hỗ trợ phi lợi nhuận.

Về khoa học công nghệ, hợp tác quốc tế

(1) Nhiệm kỳ 2020 – 2025, số lượng các đề tài, chương trình, nhiệm vụ KHCN cấp Quốc gia (10 nhiệm vụ), cấp Bộ, cấp Tỉnh (50 nhiệm vụ), cấp ĐHH 150 nhiệm vụ, ước tính 250 tỷ đồng năm 2022 đạt ít nhất 15% và năm 2025 đạt ít nhất 20% tổng thu của ĐHH.

(2) Số lượng các bài báo khoa học được công bố trên các tạp chí quốc tế có uy tín tăng 20%/năm (Web of Science và Scopus), đạt mức 600 bài năm 2022 và 1000 bài năm 2025. Công bố khoa học bình quân đạt 0,2 bài/giảng viên cơ hữu năm 2022 và 0,34 bài/giảng viên cơ hữu năm 2025.

(3) Nhiệm kỳ 2020 – 2025, có 15 - 20 sản phẩm KHCN được đăng ký bảo hộ sở hữu trí tuệ, 8 - 10 công nghệ/sản phẩm được chuyển giao có nguồn thu. Đến năm 2025, ĐHH có ít nhất 05 nhóm nghiên cứu mạnh cấp quốc gia và 50 nhóm nghiên cứu mạnh cấp ĐHH. Năm 2022 thành lập Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển KHCN ĐHH (HU-Holdings).

(4) Đến năm 2025, có từ 15-20 chương trình, dự án hợp tác quốc tế với kinh phí hoạt động từ 40-50 tỷ đồng; có 30 chương trình chương trình đào tạo, chương trình liên kết đào tạo quốc tế, thu hút 150 - 200 sinh viên nước ngoài đến học; có ít nhất 2% giảng viên, chuyên gia nước ngoài giảng dạy, nghiên cứu, làm việc tại ĐHH hàng năm.

Về tự chủ tài chính và xây dựng cơ sở vật chất

(1) Giai đoạn 2021-2025, ĐHH thực hiện cơ chế tài chính thí điểm theo Quy chế hoạt động của Đại học Quốc gia và cơ chế thí điểm của Thủ tướng Chính phủ.

(2) Đến năm 2025, ít nhất 4 trường đại học thực hiện cơ chế tự chủ tài chính tự đảm bảo chi thường xuyên và các viện, trung tâm trực thuộc ĐHH; các đơn vị còn lại thực hiện cơ chế tự chủ tài chính tự đảm bảo một phần chi thường xuyên; ĐHH tăng 10% nguồn thu hàng năm, tổng nguồn thu đạt 2.000 tỷ đồng vào năm 2025 (*Phụ lục 10*).

(3) Hoàn thành cơ sở hạ tầng Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Huế tại địa điểm hiện tại với hệ thống thực hành nghề nghiệp, khám chữa bệnh đa khoa có thương hiệu quốc gia. Xây dựng cơ sở hạ tầng Viện Công nghệ sinh học quốc gia tại Hương Trà giai đoạn 2020 – 2025: giải phóng mặt bằng 20 ha, xây 02 khu nhà chính và hệ thống hạ tầng kỹ thuật đồng bộ.

(4) Đến năm 2022 di dời toàn bộ dân cư, năm 2025 di dời lăng mộ và vật kiến trúc ra khỏi Khu đô thị ĐHH tại thành phố Huế, kinh phí 120 tỷ đồng. Đến năm 2025 cơ bản hoàn thành xây dựng hạ tầng và đầu tư hoàn chỉnh Khu đô thị đại học tại phường An Cựu và Phường An Tây, thành phố Huế kinh phí 128 tỷ đồng.

Về công tác xây dựng Đảng và xây dựng hệ thống chính trị

(1) Hàng năm có ít nhất 2 tổ chức cơ sở Đảng hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, 15% đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; 75% đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ, 10% đảng viên hoàn thành nhiệm vụ. Cả nhiệm kỳ kết nạp 1.000 đảng viên mới, trong đó khoảng 60 -70% đảng viên là sinh viên, học viên.

(2) Phát triển 02 đảng bộ cơ sở: Khoa Du lịch và Viện Công nghệ sinh học; xây dựng Đảng bộ Trường – Viện Đại học Y Dược điển hình, vững mạnh toàn diện.

(3) Cấu trúc Đoàn Thanh niên CSHCM và Hội Sinh viên ĐHH thành một hệ thống thống nhất, hình thành các câu lạc bộ chuyên môn, sở thích, phục vụ xã hội, kỹ năng mềm; áp dụng mô hình Đoàn – Hội của các Đại học quốc gia.

(4) Xây dựng các tổ chức đoàn thể vững mạnh, trong đó: Công đoàn ĐHH vững mạnh toàn diện, Hội Cựu chiến binh ĐHH vững mạnh toàn diện xuất sắc, phát triển Ban Nữ công Công đoàn thành Hội Phụ nữ ĐHH.

II- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Xây dựng bộ máy quản lý tinh gọn, hiệu lực và hiệu quả, tích cực bồi dưỡng, đào tạo nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ

Về tổ chức bộ máy

Thống nhất và thực hiện bộ máy quản lý tinh gọn từ cấp ĐHH, giao quyền tự chủ đến tận các ngành học, chương trình đào tạo, hướng đến xây dựng và chuẩn hóa các giám đốc chương trình đào tạo và tự chủ từ khâu tuyển sinh, tổ chức đào tạo và đầu ra. Trường Đại học Nông Lâm làm tiên phong mô hình này.

Tập trung phát triển toàn diện 08 Trường Đại học thành viên của ĐHH có uy tín và thương hiệu, tăng sức cạnh tranh theo từng lĩnh vực chuyên sâu và thế mạnh. Chú trọng phát triển Trường Đại học Y Dược trở thành cơ sở giáo dục đại học đạt chuẩn quốc gia và khu vực, có chương trình đào tạo đạt chuẩn kiểm định khu vực, hướng tới đạt chuẩn quốc tế; đồng thời phát triển Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Huế từng bước trở thành bệnh viện thực hành đạt các tiêu chuẩn khu vực Đông Nam Á, tiệm cận chuẩn chất lượng quốc tế. Trên cơ sở đó, phát triển Trường Đại học Y Dược theo mô hình Trường - Viện đạt chuẩn quốc tế trong giai đoạn 2025 - 2030.

Xây dựng, phát triển Trường Đại học Sư phạm phấn đấu trở thành Trường Đại học Sư phạm trọng điểm top 3 quốc gia; Khoa Du lịch, Khoa Kỹ thuật và Công nghệ, Khoa Quốc tế ĐHH thành các trường trực thuộc ĐHH. Xây dựng Viện Công nghệ sinh học thành trung tâm KHCN hạt nhân của Trung tâm Khoa học và Công nghệ quốc gia; Phân hiệu ĐHH tại Quảng Trị thành...của ĐHH.

Về xây dựng đội ngũ

Xây dựng đội ngũ nhà giáo, nhà khoa học có trình độ cao, công nghệ tiên tiến và ứng dụng hiệu quả vào công việc. Đầu tư kinh phí và đẩy mạnh việc gửi các giảng viên, nhóm nghiên cứu trẻ công tác, học tập và nghiên cứu ở nước ngoài. Hàng năm, chọn 1 – 2 nhóm có cán bộ đi công tác, học tập và mỗi nhóm khi trở về có từ 5 – 10 bài báo hợp tác với các đối tác quốc tế.

Tăng cường hợp tác với các doanh nghiệp FDI và doanh nghiệp nước ngoài để trao đổi sinh viên, lao động và thực hành nghề nghiệp, hướng đến các công nghệ mới tiên tiến, có thể áp dụng tại miền Trung - Tây Nguyên và cả nước. Thông qua các chương trình hợp tác quốc tế với châu Âu, hàng năm gửi từ 50 – 60 giảng viên, cán bộ tham gia các chương trình trao đổi, kết hợp đào tạo khoảng 10 – 15 tiến sĩ/năm (dạng Sandwich).

Xây dựng, phát triển các nhóm nghiên cứu mạnh, kết hợp đào tạo nghiên cứu sinh ở nước ngoài để có các xuất bản quốc tế có uy tín, hướng đến đào tạo, bồi dưỡng và hàng năm từ 18 – 20 viên chức đạt tiêu chuẩn chức danh giáo sư, phó giáo sư theo quy hoạch cán bộ chuyên môn. Tăng cường và ưu tiên tuyển dụng cán bộ có trình độ tiến sĩ, chức danh giáo sư, phó giáo sư về các bộ môn; xây dựng các chuyên gia đầu ngành trẻ, nhất là các ngành kỹ thuật, công nghệ. Gắn với đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn định kỳ về ngoại ngữ, công nghệ thông tin cho cán bộ hành chính; từng bước chuẩn hóa đội ngũ, nâng cấp các ngạch chuyên viên, kỹ thuật viên gắn với nhiệm vụ được giao.

2. Đào tạo, khảo thí đảm bảo chất lượng giáo dục, công tác sinh viên và khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo

Công tác đào tạo

Xây dựng chiến lược phát triển đào tạo, cơ cấu lại hệ thống ngành nghề hiện có; ưu tiên phát triển đào tạo sau đại học, đào tạo đại học chính quy, các chương trình đào tạo có yếu tố nước ngoài, tiên tiến, liên kết. Đầu tư thích đáng cho một số ngành mũi nhọn, trọng điểm và có tính đặc thù; ưu tiên mở thêm một số ngành đào tạo chất lượng cao theo đơn đặt hàng của đơn vị sử dụng lao động, có khả năng thu hút sinh viên quốc tế.

Rà soát, điều chỉnh chuẩn đầu ra, chương trình đào tạo, từng bước chuẩn hóa chương trình đào tạo theo Khung trình độ quốc gia. Dừng đào tạo các ngành không đảm bảo đội ngũ cán bộ cơ hữu, ngành đào tạo quá sâu, phân tán người học, khó khăn trong lựa chọn ngành học. Đẩy mạnh việc liên thông giữa các ngành trong cùng đơn vị hay giữa các đơn vị trong ĐHH; xây dựng các ngành mang tính liên ngành và xuyên ngành; tập trung nguồn lực dùng chung để mở các ngành mới, mang tính thí điểm, đón đầu nhu cầu xã hội.

Đổi mới mạnh mẽ phương pháp giảng dạy theo hướng tạo điều kiện thuận lợi cho người học, cập nhật các chương trình tiên tiến, phân phối chương trình theo modules; đa dạng hóa các chương trình đào tạo, bồi dưỡng đối với người đã tốt nghiệp đại học trở lên theo nhu cầu thị trường lao động. Tăng cường số giờ thực hành ở cơ sở cho sinh viên năm 3 - 4, tăng các chương trình đào tạo có học kỳ doanh nghiệp trong và ngoài nước; đánh giá các học phần rèn nghề thực tế gắn với hoạt động nghề nghiệp. Phát triển các mô hình và tăng cường các hình thức đào tạo trực tuyến, từ xa; thúc đẩy khả năng khởi nghiệp của người học, tăng chuẩn đầu ra về ngoại ngữ, công nghệ thông tin và kỹ năng mềm.

Tăng cường biên soạn, xuất bản giáo trình, tài liệu tham khảo cho người học; từng bước xây dựng hệ thống giáo trình, tài liệu tham khảo của ĐHH, tạo sự chuyên biến thực sự về chất lượng đào tạo.

Đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong đào tạo; tạo sự tương đồng về chương trình, nội dung, bằng cấp với các trường đại học khu vực và thế giới; tạo cơ hội cho giảng viên, sinh viên, học viên ra nước ngoài học tập, trao đổi kiến thức, kinh nghiệm nghề nghiệp. Xây dựng các chương trình đào tạo mới giảng dạy song ngữ Việt – Anh để thu hút sinh viên quốc tế và trong nước có nhu cầu.

Rà soát, bổ sung và xây dựng mới các quy định về đào tạo; phát huy vai trò chủ động sáng tạo, tự chịu trách nhiệm về chất lượng đào tạo. Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra; phát hiện ngăn ngừa kịp thời, xử lý nghiêm các biểu hiện tiêu cực, vi phạm quy chế, quy định trong đào tạo, cấp phát văn bằng, chứng chỉ.

Công tác khảo thí và bảo đảm chất lượng giáo dục

Xây dựng đề án tự chủ tuyển sinh; xây dựng phương án thi, đánh giá năng lực người học; xây dựng các quy định về công tác khảo thí, hình thành trung tâm khảo thí quốc gia tại Huế; tăng cường thanh tra, kiểm tra tổ chức xét tuyển đầu vào; thống nhất công nhận một số chứng chỉ tương đương trong các trường đại học thành viên ĐHH.

Củng cố, hoàn thiện hệ thống bảo đảm chất lượng giáo dục nội bộ và phát triển văn hóa chất lượng; giữ vững và nâng cao vị trí của ĐHH trong các bảng xếp hạng quốc tế. Xây dựng Chiến lược bảo đảm và kiểm định chất lượng giáo dục giai đoạn 2020 – 2025.

Triển khai kế hoạch kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục, kiểm định chương trình đào tạo cấp quốc gia, quốc tế. Tăng cường các hoạt động, các quan hệ hợp tác quốc tế trong công tác bảo đảm chất lượng giáo dục; xây dựng hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, có 50 kiểm định viên thực hiện công tác bảo đảm, kiểm định chất lượng giáo dục và xếp hạng đại học.

Công tác sinh viên và khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo

Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức lối sống; đổi mới nội dung, phương pháp quản lý, đánh giá sinh viên phù hợp.

Định hướng, hỗ trợ phương pháp học tập, phát triển kỹ năng mềm, kỹ năng nghề nghiệp cho sinh viên. Tăng cường hợp tác giữa nhà trường với doanh nghiệp trong đào tạo, gắn đào tạo với nhu cầu xã hội và thị trường lao động.

Các đơn vị thực hiện tốt các chế độ, chính sách và các hoạt động hỗ trợ, phục vụ sinh viên; hỗ trợ sinh viên tham gia hội chợ việc làm; tham gia các câu lạc bộ đội, nhóm theo sở trường, sở thích. Thực hiện xã hội hóa, đổi mới, nâng cao chất lượng dịch vụ và hiệu quả quản lý tại khu ký túc xá sinh viên.

Đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; phòng chống tệ nạn xã hội, tội phạm xâm nhập học đường; quản lý hiệu quả sinh viên ngoại trú. Hoàn thiện cơ chế phối hợp, phân định rõ trách nhiệm của cơ sở đào tạo, chính quyền, các tổ chức đoàn thể địa phương và gia đình trong quản lý, giáo dục sinh viên. Tăng cường hiệu quả các hoạt động ngoại khóa, hoạt động xã hội, thể dục thể thao, văn hóa văn nghệ trong sinh viên.

Bộ phận hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp của các trường, đơn vị phối hợp chặt chẽ với Trung tâm Khởi nghiệp và Đổi mới sáng tạo của ĐHH tạo thành khối thống nhất; cán bộ, giảng viên tham gia công tác hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp được đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn, nâng cao nhận thức, cung cấp thông tin kinh nghiệm về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; sinh viên có ý tưởng, dự án khởi nghiệp được xét chọn, ươm tạo và hỗ trợ kết nối với các vườn ươm khởi nghiệp.

Xây dựng hoàn thiện hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo ĐHH với các nội dung: phát triển, nâng cao năng lực, tăng cường kết nối doanh nhân, doanh nghiệp và các tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp với ĐHH; hình thành mạng lưới các nhà cố vấn, nhà đầu tư.

3. Công tác nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và hợp tác quốc tế

Công tác nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ

Hoàn thiện cơ chế quản lý KHCN theo hướng coi trọng quản lý dựa trên sản phẩm đầu ra; tinh giản thủ tục, tăng cường năng lực điều phối; phân công phân cấp hợp lý, đổi mới cơ chế tài chính trên cơ sở hiệu quả thực hiện, thực hiện khoán chi đến sản phẩm KHCN cuối cùng.

Tập trung đầu tư cơ sở vật chất phục vụ nghiên cứu; tiếp tục phát triển các nhóm nghiên cứu mạnh, nhóm nghiên cứu trẻ có tiềm năng giải quyết những nhiệm vụ lớn, trọng điểm về phát triển kinh tế, xã hội; hình thành các trung tâm nghiên cứu xuất sắc trên cơ sở hợp tác lâu dài với các tổ chức nghiên cứu khoa học nước ngoài; khai thác hiệu quả nguồn lực dùng chung, tạo điều kiện liên kết các tổ chức khoa học công nghệ cùng tính chất, lĩnh vực hoặc liên ngành để phát huy tối đa thế mạnh của KHCN.

Tập trung nghiên cứu các lĩnh vực khoa học tự nhiên, nông nghiệp, y dược; nâng cao kết quả đóng góp, trình độ uy tín vị thế khoa học của ĐHH trong thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh Thừa Thiên Huế, khu vực miền Trung – Tây Nguyên và đất nước. Tập trung nghiên cứu cơ bản trong lĩnh vực khoa học

xã hội và nhân văn, phát triển lý luận, cung cấp luận cứ khoa học cho việc hoạch định chiến lược và chính sách phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh TTH và vùng miền Trung – Tây nguyên.

Đẩy mạnh nghiên cứu ứng dụng, tăng cường thực hiện sở hữu trí tuệ và chuyển giao công nghệ, gắn nghiên cứu với hoạt động khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo; tập trung nguồn lực thực hiện các chương trình thiết thực, bền vững của các địa phương, nhất là tỉnh TTH, các vùng kinh tế trọng điểm miền Trung. Tăng cường hợp tác doanh nghiệp - đại học trong nghiên cứu và khởi nghiệp một số doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh để đóng góp doanh thu vào ngân sách địa phương khoảng 200 – 300 tỷ; tập trung nguồn lực xây dựng các vùng kinh tế theo các địa phương cấp huyện và thị xã, mỗi huyện và trường ĐH có mô hình liên kết phát triển kinh tế xã hội.

Công tác hợp tác quốc tế

Tăng cường hiệu quả công tác quản lý nhà nước về hợp tác quốc tế; tạo cơ chế để thu hút giảng viên, chuyên gia nước ngoài làm việc tại ĐHH. Tập trung hợp tác quốc tế trong đào tạo và nghiên cứu khoa học, hình thành và tham gia mạng lưới hợp tác với nước ngoài để nâng cao uy tín của ĐHH.

Tích cực, chủ động tham gia và đẩy mạnh hợp tác quốc tế về nâng cao năng lực quản trị đại học và đảm bảo chất lượng giáo dục; phát triển các chương trình hợp tác đa ngành, liên ngành, đa lĩnh vực để tập hợp các giáo sư, nhà nghiên cứu, giảng viên, giáo sư danh dự ĐHH, các nhà khoa học Việt Nam tham gia.

Đẩy mạnh hợp tác chiến lược với các đối tác truyền thống, tích cực hợp tác với các nước ASEAN, mở rộng và đa dạng hóa quan hệ với các đại học Châu Âu và các tổ chức quốc tế khác; chú trọng trao đổi sinh viên, giảng viên với các trường đại học trong khu vực và trên thế giới.

Xây dựng đội ngũ chuyên gia có kinh nghiệm viết dự án, có khả năng kết nối, triển khai hợp tác; có chính sách cụ thể để động viên, khuyến khích cán bộ, giảng viên tham gia hợp tác quốc tế có hiệu quả. Phối hợp chặt chẽ trong việc cung cấp, chia sẻ thông tin, hỗ trợ kịp thời, tạo điều kiện cho công tác hợp tác quốc tế đạt kết quả cao.

4. Các giải pháp tăng nguồn thu, công tác kế hoạch tài chính năng động và đẩy mạnh hoàn thiện hệ thống cơ sở vật chất và hạ tầng

Giao kế hoạch và chỉ tiêu tạo nguồn thu từ đào tạo, khoa học công nghệ và các dịch vụ khác cho các đơn vị. Các đơn vị giao chỉ tiêu đến tận các ngành đào tạo, từng khoa chuyên môn về hoạt động KHCN hàng năm; tỷ lệ nguồn thu từ hoạt động khoa học, phục vụ đào tạo và giảng dạy của giảng viên là 2/3/5.

Xây dựng phương án và thực hiện cơ chế tự chủ tài chính tự bảo đảm chi thường xuyên cho các trường Đại học: Kinh tế, Y Dược, Ngoại ngữ, Luật và các viện, trung tâm trực thuộc ĐHH; các đơn vị còn lại thực hiện cơ chế tự chủ tài chính tự bảo đảm một phần chi thường xuyên.

Tăng cường tự chủ tài chính đến các ngành học, giao Giám đốc chương trình đào tạo (Trưởng bộ môn) thực hiện tự chủ về mọi mặt Chủ tài khoản và Kế toán trưởng chịu trách nhiệm kiểm soát thu - chi.

Ban Kế hoạch, Tài chính và Cơ sở vật chất là đầu mối cùng với các đơn vị huy động nguồn thu chính: (1) Chi thường xuyên và xây dựng ĐHH giai đoạn III và trung hạn 2021 - 2025; (2) Ngân sách nhà nước cho bồi dưỡng giáo viên; (3) Ngân sách nhà nước cho chương trình ngoại ngữ 2020; (4) Ngân sách nhà nước cho nâng cao năng lực đào tạo và nghiên cứu khoa học; (5) Ngân sách nhà nước cho Chương trình khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo; (6) Ngân sách nhà nước cho các chương trình mục tiêu công nghệ sinh học quốc gia QĐ 523 TTg.

Sắp xếp lại các đơn vị thành viên, trực thuộc theo hướng liên thông, kết nối, chia sẻ và sử dụng tối đa nguồn lực dùng chung khi xây mới và mua sắm để tránh lãng phí, không khai thác hết công suất, hiệu quả thiết bị.

Tập trung đầu tư hoàn chỉnh thiết bị các phòng thí nghiệm, gắn các ngành đào tạo mạnh với các phòng thí nghiệm (Dược liệu, điều dưỡng, phòng virus và tế bào, phòng vi sinh vật và men, phòng hóa sinh, phòng môi trường, phòng sinh sản nhân tạo các loài thủy sản đặc hữu, phòng gen và phân tử...).

Tập trung giải phóng mặt bằng, xây dựng 03 công trình mới ở Khu Đô thị ĐHH tại thành phố Huế; giải phóng mặt bằng nhà tập thể số 03 - Lê Lợi vào năm 2021, tái định cư cho các hộ dân nguyên là viên chức lao động của ĐHH.

Đẩy mạnh tiến độ thực hiện các dự án ODA, tăng cường cơ chế tự chủ để mở rộng Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Huế. Xây dựng cơ sở hạ tầng Viện Công nghệ sinh học ở thị xã Hương trà, khi giải phóng mặt bằng vào năm 2020.

Hoàn thiện cơ sở hạ tầng, xây dựng Nhà đa năng Trường Đại học Luật giai đoạn 2020 – 2022; quy hoạch lại mặt bằng, đảm bảo phòng học, phòng thí nghiệm và cơ sở hạ tầng lâu dài cho các khoa trực thuộc; có phương án hợp lý để khai thác có hiệu quả công suất cơ sở vật chất ở Phân hiệu ĐHH tại Quảng Trị.

Xây dựng tiêu chí, quy trình sử dụng cơ sở vật chất để phát triển các doanh nghiệp khoa học công nghệ theo sản phẩm có khả năng sử dụng, chuyển giao; làm cơ sở cho việc chuyển giao, thương mại hóa sản phẩm khoa học có nguồn thu.

5. Tăng cường năng lực và sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, phát huy dân chủ cơ sở, tổ chức Đảng là hạt nhân lãnh đạo

Công tác xây dựng Đảng

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc công tác xây dựng Đảng, làm cho tổ chức đảng thực sự là hạt nhân lãnh đạo toàn diện trên tất cả các mặt: Chính trị tư tưởng, đạo đức lối sống, tổ chức cán bộ và kiểm tra giám sát; tăng cường sự đoàn kết nhất trí, nâng cao sức chiến đấu và năng lực lãnh đạo của các tổ chức đảng trong toàn Đảng bộ.

Tổ chức học tập quán triệt, triển khai thực hiện văn kiện đại hội đảng các cấp và các chủ trương, chính sách của Nhà nước ngay sau đại hội; tiếp tục thực hiện Nghị quyết TW4 (Khóa XII) gắn với thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ

Chính trị; nâng cao cảnh giác chống âm mưu “Diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng, bảo vệ quan điểm đường lối của Đảng, chủ trương chính sách và Nhà nước; đấu tranh chống chủ nghĩa cơ hội cá nhân, tệ quan liêu tham nhũng, bè phái cục bộ đơn vị, địa phương.

Phát huy vai trò nêu gương của người đứng đầu, có đạo đức lối sống lành mạnh, có tinh thần trách nhiệm cao, có tính năng động sáng tạo, dám nghĩ, dám làm và chịu trách nhiệm. Chống chủ nghĩa cá nhân, nhất là trong tổ chức Đảng và trong từng đảng viên.

Tăng cường công tác xây dựng Đảng về tổ chức cán bộ, chú trọng phân công nhiệm vụ, giáo dục rèn luyện, đánh giá đảng viên, cấp ủy viên; kiên quyết sàng lọc đảng viên, nâng cao chất lượng kết nạp đảng viên mới. Đổi mới nội dung, phương thức, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt cấp ủy và cấp bộ Đảng; đảm bảo nguyên tắc trong công tác xây dựng Đảng và lãnh chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ; đánh giá chất lượng, biểu dương khen thưởng tổ chức đảng, đảng viên và cán bộ lãnh đạo quản lý đúng thực chất.

Nâng cao năng lực xây dựng, tổ chức thực hiện các nghị quyết thường kỳ, nghị quyết chuyên đề của cấp ủy và cấp bộ; triển khai thực hiện nghiêm túc, có kết quả các nghị quyết của cấp ủy cấp trên.

Tăng cường và nâng cao kết quả, hiệu quả công tác kiểm tra giám sát của Đảng, nhất là phát hiện và tổ chức kiểm tra dấu hiệu vi phạm; giải quyết đơn thư tố cáo, khiếu nại, xử lý vi phạm kỷ luật Đảng, vi phạm trong thực hiện nhiệm vụ của Nhà nước và tổ chức đoàn thể nghiêm minh, chính xác, kịp thời.

Công tác lãnh đạo các tổ chức đoàn thể quần chúng

Đảng ủy ĐHH và các đảng ủy, chi ủy cơ sở khẳng định và tiếp tục quan tâm lãnh đạo toàn diện về công tác tổ chức cán bộ, thực hiện chức năng nhiệm vụ và tổ chức các phong trào, hoạt động của các tổ chức đoàn thể.

Nâng cao năng lực của hệ thống Công đoàn ĐHH một cách toàn diện, xây dựng mô hình hoạt động công đoàn 2 cấp có sự gắn kết chặt chẽ; phát huy vai trò công đoàn cơ sở trong tham gia và giám sát các hoạt động của chính quyền, bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng, hợp pháp của viên chức lao động; mở rộng việc thực hiện dân chủ cơ sở trong các đơn vị. Xây dựng Hội Phụ nữ ĐHH như một diễn đàn và là nơi để cán bộ, viên chức và lao động nữ phát huy sự sáng tạo, nhất là các hoạt động xây dựng nếp sống văn minh, phong cách và tác phong làm việc ở công sở. Phát huy vai trò của Đoàn TNCS HCM và Hội Sinh viên ĐHH trong bảo vệ môi trường xanh, sạch, sáng theo chủ trương của tỉnh TTH. Hạn chế tối đa các tệ nạn xã hội xâm nhập vào sinh viên. Kết nối và xây dựng Hội cựu sinh viên ĐHH có 50.000 thành viên tham gia và từng bước được ĐHH giao chủ trì các quỹ học bổng để kết nối với các tổ chức và cá nhân.

Phát huy vai trò Hội Cựu Chiến binh trong việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, xây dựng các câu lạc bộ Cựu chiến binh ĐHH gắn với các huyện, thị của tỉnh Thừa Thiên Huế và Quảng Trị qua các hoạt động ứng dụng khoa học kỹ thuật vào phát triển kinh tế, xã hội và chăm sóc sức khỏe nhân dân. Thực hiện tốt công tác

đền ơn đáp nghĩa, uống nước nhớ nguồn với người có công và cựu chiến binh gặp khó khăn. Các cấp ủy phân công cấp ủy viên có năng lực phụ trách hoặc trực tiếp làm cán bộ chủ chốt đoàn thể; phát huy quyền làm chủ, sự chủ động sáng tạo trong tổ chức các hoạt động của các tổ chức đoàn thể; kịp thời lựa chọn, bồi dưỡng đào tạo, bố trí sử dụng cán bộ Đoàn – Hội.

Bảo đảm Quốc phòng và An ninh

Quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương và các văn bản của Tỉnh ủy TTH về Chiến lược quốc phòng, Chiến lược bảo vệ Tổ quốc Việt Nam trong tình hình mới. Nhiệm kỳ 2020 – 2025, thực hiện tốt đào tạo, huấn luyện và bồi dưỡng các đối tượng quốc phòng - an ninh, đảm bảo 55% số thanh niên sinh viên thuộc quân khu IV quản lý, các đối tượng 3, 4 về giáo dục quốc phòng và an ninh. Đảm bảo kết hợp hài hòa việc giáo dục quốc phòng và an ninh với giáo dục chính trị tư tưởng cho sinh viên, đảm bảo quốc phòng toàn dân lấy lực lượng sinh viên làm nòng cốt trong việc bảo vệ an ninh trật tự, an toàn xã hội.

6. Đối với địa phương tỉnh Thừa Thiên Huế

Từng bước phát triển để đóng góp để hình thành 4 trung tâm của tỉnh theo tinh thần Nghị quyết 54/TW: Trung tâm Giáo dục và Đào tạo đa ngành, đa lĩnh vực; trung tâm văn hoá và du lịch đặc sắc; trung tâm khoa học và công nghệ; trung tâm y tế chuyên sâu. Các nhiệm vụ cụ thể: (1) tư vấn và tham mưu cơ cấu lại nền kinh tế theo hướng đổi mới sáng tạo mà trung tâm Khởi nghiệp và ĐMST của Đại học Huế là hạt nhân; (2) hoàn thành xây dựng Khu đô thị ĐHH tại Trường Bia để tạo nên diện mạo đô thị đại học; (3) tích cực kết hợp với các huyện thị để phát triển các chương trình sản xuất để xóa đói giảm nghèo cùng chia sẻ với địa phương; (4) xây dựng chương trình phát triển vùng đầm phá Tam Giang – Cầu Hai, gắn bảo tồn tài nguyên vùng đất ngập nước với phát triển kinh tế đa dạng theo hướng du lịch để phát triển kinh tế địa phương.

* * *

Trên đây là toàn văn Báo cáo chính trị của BCH Đảng bộ khóa V trình Đại hội đại biểu Đảng bộ ĐHH lần thứ VI, nhiệm kỳ 2020 - 2025. Với tinh thần **“Đoàn kết, trí tuệ, đổi mới, sáng tạo, phát triển”**; với ý thức trách nhiệm cao trước những nhiệm vụ trọng đại của ĐHH, Đại hội sẽ tập trung thảo luận, xây dựng Nghị quyết của Đại hội, làm cơ sở để BCH Đảng bộ khóa VI triển khai thành các Nghị quyết cụ thể trong từng thời kỳ nhất định, lãnh đạo đơn vị tận dụng thời cơ, vượt qua khó khăn thử thách, vươn lên hoàn thành tốt nhiệm vụ, góp phần thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước vì mục tiêu dân giàu nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh./.

T/M BCH ĐẢNG BỘ

BÍ THƯ

Nguyễn Quang Linh